|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 208/NQ-HĐND | *Điện Biên, ngày 08 tháng 12 năm 2020* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Thủy lợi Nậm Pố, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ**

 **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP, ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Xét Tờ trình số 1514/TTr-UBND, ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Thủy lợi Nậm Pố, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ; Báo cáo thẩm tra số 63/BC-HĐND, ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Thủy lợi Nậm Pố, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, như sau:

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 1,39 ha.

- Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng: Khoảnh 11, tiểu khu 491; khoảnh 2, 5, 6, tiểu khu 512, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ.

- Loại rừng: Rừng sản xuất.

- Trạng thái rừng: Rừng tự nhiên lá rộng thường xanh nghèo kiệt (TXK).

- Trữ lượng rừng bình quân: 13 m3/ha.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIV, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2020./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBTV Quốc hội;- Chính phủ;- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên;- Các Ban HĐND tỉnh;- Đại biểu QH, ĐB HĐND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành tỉnh;- Ban QLDA các công trình NN&PTNT tỉnh;- TT HĐND-UBND huyện Nậm Pồ;- Trung tâm Công báo tỉnh, Báo ĐBP;- Lãnh đạo, CV VPHĐND tỉnh;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH***(Đã ký)***Lò Văn Muôn** |